

Bản án số: 198/2021/HSST
Ngày: 17/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2021/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2021/QĐXXST- HS ngày 27/4/2021, đối với bị cáo:

Trần Xuân Q, sinh năm 1989 tại Bắc Giang; hộ khẩu thường trú: xã Đ, huyện Y, tỉnh B; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1968; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam: Từ ngày 15/01/2021 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Cao Đăng K, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Thành L, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường H, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân Q là nhân viên giao hàng của cửa hàng ga Ngọn Lửa Việt, địa chỉ số Đường số H, khu phố B, phường T, quận Đ (nay là thành phố Đ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Minh, do anh Cao Đăng K làm chủ. Lúc 16 giờ ngày 16/01/2014, nhân viên trông coi kho tên Đỗ Thành L nghỉ phép nên chị Bùi Thị Hồng N là kế toán của cửa hàng giao kho hàng lại cho Q trông coi. Đến 18 giờ ngày 16/01/2014, Q mở kho hàng lấy 28 bình ga bao gồm: 04 bình ga loại 06 kg nước, 15 bình ga loại 12 kg nước, 09 bình nhựa nước ga loại 12 kg mang đi bán. Q mang đến thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bán cho người tên L (không rõ lai lịch) 08 bình ga loại 12 kg, mỗi bình giá 580.000 đồng, L trả trước cho Q 2.400.000 đồng. Số ga còn lại Q bán lẻ cho người mua hàng của công ty (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) được 1.960.000 đồng, số còn lại khách hàng nợ tiền chưa trả cho Q. Tối ngày 16/01/2014, Q gặp Đỗ Thành L trả số tiền 1.500.000 đồng Q vay của L trước đó, Q không nói cho L biết tiền do Q phạm tội mà có và cũng không nói cho L biết việc Q chiếm đoạt tiền ga của cửa hàng. Đến 06 giờ 30 phút 17/01/2014, Q gọi điện thoại cho L đến cửa hàng sớm để giao ga giúp Q, Q đến cửa hàng trễ. Sau đó, Q bỏ trốn về quê tại tỉnh B.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/01/2014, chị Bùi Thị Hồng N đến cửa hàng nhưng không thấy Q, gọi điện thoại thì không liên lạc được nên kiểm tra kho hàng và phát hiện kho hàng bị mất 28 bình ga như trên.

Ngày 16/01/2014, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Xuân Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, ra lệnh bắt bị can để tạm giam.

Ngày 10/6/2014, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra quyết định truy nã Trần Xuân Q.

Ngày 16/6/2014, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can Trần Xuân Q.

Ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra quyết định phục hồi điều tra bị can Trần Xuân Q.

Ngày 15/01/2021, Trần Xuân Q bị Công an tỉnh Lạng Sơn bắt tại cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo quyết định truy nã của Công an quận Thủ Đức.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Trần Xuân Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 04 bình ga loại 06 kg nước; 15 bình ga loại 12 kg nước; 09 bình nước ga loại 12 kg (không thu hồi được);
- 1.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (do Long nộp lại).

Trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Trần Xuân Q đã gửi tiền bồi thường nhờ bác ruột Trần Xuân N chuyển cho ông Cao Đăng K. Ông K đã nhận bồi thường số tiền là 16.000.000 đồng, nên không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Xuân Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Trần Xuân Q từ 09 đến 12 tháng tù, về trách nhiệm dân sự và vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/01/2014, Trần Xuân Q lợi dụng việc được giao quyền trông coi kho hàng tại cửa hàng ga Ngọn Lửa Việt, địa chỉ Đường số H, khu phố B, phường T, quận Đ (nay là thành phố Đ), Thành phố Hồ Chí Minh, Q đã thực hiện hành vi chiếm đoạt của cửa hàng: 04 bình ga loại 06 kg nước, 15 bình ga loại 12 kg nước, 09 bình nước ga loại 12 kg. Sau đó, bán lấy tiền tiêu xài rồi bỏ trốn đến ngày 15/01/2021 thì bị bắt giữ.

Theo văn bản số 72/UBND - TCKH ngày 20/02/2014, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND quận Thủ Đức kết luận về giá của tài sản: 04 bình ga loại 06 kg nước trị giá 1.500.000 đồng; 15 bình ga loại 12 kg nước trị giá 9.000.000 đồng; 09 bình nước ga loại 12 kg trị giá 2.500.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Q chiếm đoạt là 13.000.000 đồng.

Với các hành vi trên, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Xuân Q đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Riêng những người mua ga của Q, đến nay chưa xác định được lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh khi làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Ông Cao Đăng K đã nhận số tiền bồi thường là 16.000.000 đồng, nên không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng: Đây là tiền bị cáo có được từ việc bán tài sản của bị hại ông Cao Đăng K, lẽ ra phải bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, nên bị hại không có yêu cầu nhận số tiền này. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Thành L cũng xác định không có yêu cầu gì đối với số tiền trên. Xét bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, nay bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu nhận tiền, nên tại phiên tòa bị cáo xin được nhận số tiền trên với lý do đã gửi tiền nhờ bác ruột chuyển bồi thường đầy đủ cho bị hại là phù hợp quy định pháp luật, cần trả số tiền trên cho bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Q phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân Q: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2021.

3. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả cho bị cáo Trần Xuân Q số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

(Giấy nộp tiền mặt vào kho bạc nhà nước ngày 23/3/2021)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thủ Đức;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Anh